

Số: 180 /CL-NAN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2023

CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT NGUYỄN AN NINH
GIAI ĐOẠN 2023 ĐẾN NĂM 2028

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm chung

Ngày 15/12/1971, Trường Trung học Tổng hợp Nguyễn An Ninh bắt đầu hoạt động với 29 lớp, 1.136 học sinh từ lớp 6 đến lớp 12. Sau giải phóng, trường chuyển thành trường cấp 2-3 Nguyễn An Ninh và năm học đầu tiên, 1975 - 1976, trường có 36 lớp với 1.488 học sinh. Năm học 1980 - 1981, Trường bỏ khối Cấp 2 và chuyển hoàn toàn thành trường Cấp 3. Từ năm học 1966 - 1967, trường thực hiện thí điểm mô hình Bán công. Đến năm học 2006 - 2007, Trường chuyển đổi mô hình và đổi tên thành Trường Trung học phổ thông Nguyễn An Ninh cho đến ngày nay.

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2023 - 2028 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường; là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng nhà trường, hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai chiến lược của Trường THPT Nguyễn An Ninh có ý nghĩa quan trọng nhằm thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, các chỉ đạo của Ngành, Thành phố về đổi mới giáo dục phổ thông.

2. Phân tích nội lực

2.1. Thực trạng

TT	Bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	14	8	3	14		7	7		
2	Văn	9	8	5	9		1	8		
3	Ngoại ngữ	9	5	2	8	01		9		
4	Lý- KTCN	14	5	3	14		7	7		
5	Hóa	7	5	1	7		3	4		
6	Sinh	5	4	1	5		1	4		

7	Sử	3	2	1	3		1	2		
8	Địa	3	3	1	3			3		
9	GDCD	5	5	1	5			5		
10	Tin học	7	3	1	5	2	3	4		
11	Thể dục	6			6		3	3		
12	Quốc phòng	2	1	1	2		1	1		
	Tổng số	80	47	20	77	3	27	51		

Cán bộ - Nhân viên:

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số cán bộ - nhân viên					
		Tổng	Nữ		Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
							>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Ban Giám hiệu	3	1	3	3		3			
2	TLTN	1		1	1			1		
3	Kế toán	1			1			1		
4	Thủ quỹ	1			1			1		
5	Thư viện	1	1	1	1				1	
6	TB-THTN	1			1	1		1		
7	VP (Học vụ, Văn thư)	2	2	2	1	1		2		
8	Y tế	1	1	1	1					1
9	Bảo vệ	3				3		1		2
10	Phục vụ	4	4			4				4
11	CNTT	1			1			1		
12	Tư vấn Tâm lý	1	1		1			1		
13	Giám thị	6				6		6		
	Tổng số	26	10	8	12	15	3	15	1	7

- Chất lượng học sinh:

Nội dung	Năm học 2017 - 2018	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022
Tổng số học sinh	1971	2012	1940	1980	1983
Kết quả tốt nghiệp	99,19%	99,02%	100%	99,96%	
Học lực giỏi	7.76%	6.41%	11.08%	6.82%	8.77%
Học lực khá	48.00%	49.95%	50.21%	53.74%	51.13%
Học lực trung bình	39.17%	39.12%	35.15%	35.91%	33.13%
Học lực yếu - kém	5.07%	4.52%	3.56%	3.54%	2.02%
Hạnh kiểm Tốt	72.81%	74.70%	89.79%	76.21%	83.51%
Hạnh kiểm Khá	12.02%	12.43%	6.70%	12.58%	7.46%

Nội dung	Năm học 2017 - 2018	Năm học 2018 - 2019	Năm học 2019 - 2020	Năm học 2020 - 2021	Năm học 2021 - 2022
Hạnh kiểm trung bình	10.45%	9.99%	2.68%	0.81%	2.98%
Hạnh kiểm yếu	4.72%	2.98%	10.00%	1.41%	1.51%
Học sinh Giỏi cấp Thành phố - Olympic	10	09	10	16	08
Thành tích thể thao	02 huy chương Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố (01V, 01Đ)	08 huy chương Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố (02V, 07Đ)	04 huy chương Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố (01V, 03Đ)	03 huy chương toàn quốc (02V, 01B); 30 huy chương HKPD cấp TP (04V, 03B, 23Đ)	24 huy chương Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố (06V, 12B, 06Đ)

- Cơ sở vật chất:

Nội dung	Số lượng	Diện tích/ Quy cách kỹ thuật/ Công năng
Phòng học	44	- 64 m ² /phòng. Trong đó có 20 phòng thường và 20 phòng học máy lạnh.
Phòng TN Lý	01	96 m ² /phòng; Thực hành môn Lý
Phòng TN Hóa	01	96 m ² /phòng; Thực hành môn Hóa
Phòng TN Sinh	01	96 m ² /phòng; Thực hành môn Sinh
Phòng Vi tính	03	96 m ² /phòng; Dạy và Thực hành tin học
Phòng Nghe nhìn	02	100 m ² /phòng; Thảo giảng, Sinh hoạt
Hội trường	01	128 m ² /phòng; Hội họp
Thư viện	01	96 m ² /phòng; Đọc sách, báo, tra cứu ...
Phòng Multimedia	01	120 m ² /phòng; Dạy học
Phòng Bộ môn	07	96 m ² /phòng; Dạy học theo bộ môn
Phòng Thiết bị	01	36 m ² /phòng; lưu trữ bản đồ, đồ dùng dạy học
Nhà thi đấu TDTT	01	260 m ² ; dạy thể dục; thi đấu TDTT
Phòng Âm nhạc	01	36 m ² /phòng; Tập văn nghệ
Phòng Dạy nghề	01	96 m ² /phòng; Dạy môn gia chánh
Không gian dạy - học khác	Sảnh A-C	500 m ² ; Dạy thể dục, quốc phòng; sinh hoạt

- Chi bộ trường THPT Nguyễn An Ninh có 28 đảng viên (02 dự bị); tất cả các tổ đều có đảng viên; hàng năm, chi bộ luôn được đánh giá Vững mạnh, Hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công đoàn trường vững mạnh, năm học 2021 - 2022 đạt Cờ Thi đua của Liên đoàn Lao động Thành phố. Đoàn TNCS HCM nhà trường là đơn vị mạnh, năm học 2021 - 2022 đạt Cờ Thi đua của Thành Đoàn. Chi đoàn giáo viên cũng được củng cố, nhiều giáo viên trẻ, nhiệt tình.

- Năm học 2021 - 2022, nhân Kỷ niệm 50 năm thành lập trường, nhà trường đã kết nối và chính thức thành lập Ban Liên lạc Cựu học sinh với nhiều cựu học sinh thế hệ đầu tiên, tham gia phong trào kháng chiến chống Mỹ, nhiều cựu học sinh thành đạt trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội,... Chi hội Khuyến học cũng hoạt động mạnh, đã thành lập Quỹ Khuyến học – Khuyến tài, bước đầu vận động hơn 200 triệu đồng/năm, làm nền tảng xây dựng Học bổng Nguyễn An Ninh hỗ trợ học sinh khó khăn, khen thưởng thầy – trò đạt các thành tích cao...

2.2. Điểm mạnh

- Hầu hết cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường nhiệt tình, trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với trường; mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đa số học sinh của trường có nhiều nỗ lực trong học tập và rèn luyện, tích cực tham gia các hoạt động phong trào, xây dựng ý thức sống tốt, sống có ích để trở thành người công dân tốt.

- Cơ sở phòng đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu của chương trình mới.

- Chi bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên của trường có cơ cấu tổ chức tốt, vững mạnh, là hạt nhân gắn kết, tiên phong trong các hoạt động của nhà trường. Trường có Ban Liên lạc Cựu học sinh hoạt động tốt, hiệu quả trong việc vận động đóng góp vì sự phát triển chung của nhà trường. Chi hội Khuyến học tuy mới thành lập nhưng hoạt động bài bản, thành lập được Quỹ Khuyến học – Khuyến tài làm cơ sở cho việc hỗ trợ, khuyến khích thầy cô, học sinh học tập.

2.3. Điểm hạn chế

- Một bộ phận giáo viên, nhân viên chưa làm việc hết khả năng, còn thụ động, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu giảng dạy trong tình hình mới, còn tâm lý đối phó, hình thức, còn gánh nặng thành tích. Có môn thừa nhưng có môn thiếu giáo viên.

- Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thu nhập thấp, khó trong việc vận động thực hiện xã hội hóa giáo dục. Số học sinh chưa ngoan, ý thức học tập và rèn luyện chưa cao vẫn còn nhiều.

- Cơ sở vật chất cũ, hư hỏng, cần sửa chữa, cải tạo nhiều; thiếu nhiều trang thiết bị hiện đại, hỗ trợ hoạt động đổi mới dạy và học.

- Công tác phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội trong trường chưa thật hoàn thiện.

3. Phân tích ngoại lực

3.1. Cơ hội

- Xã hội ngày càng quan tâm đến sự đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục;

- Cả nước đang trên lộ trình đổi mới toàn diện giáo dục theo hướng phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của học sinh;

- Có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự đồng thuận của tập thể giáo viên – công nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh ở địa phương.

3.2. Thách thức

- Xã hội đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục và trình độ, năng lực, phẩm chất của đội ngũ quản lý và người giáo viên, công nhân viên;

- Ở giai đoạn đầu của lộ trình đổi mới chương trình giáo dục, nhiều vấn đề còn bất cập, việc hiểu và vận dụng còn nhiều điểm chưa đồng nhất.

I. CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC

1. Các vấn đề ưu tiên giải quyết

- Chủ động tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, phù hợp thực tiễn và tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo định hướng phát triển năng lực. Tích cực chuẩn bị và triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng tiến độ quy định.

- Đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy và đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, thực hiện thương xuyên và hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và tổ chức các hoạt động giáo dục đưa giá trị sống vào lớp học, vào nhà trường.

- Bồi dưỡng năng lực chuyên môn và nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần chủ động của đội ngũ giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động giảng dạy – giáo dục.

- Chú trọng công tác quản lý, hoàn thiện các quy chế hoạt động làm cơ sở cho công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Từng bước cải tạo cơ sở vật chất nhà trường theo hướng hiện đại, phục vụ tốt cho hoạt động giáo dục theo định hướng mới.

2. Sứ mệnh

Sứ mệnh của nhà trường là *đào tạo nên những thế hệ công dân sống tốt, sống có ích theo 03 trụ cột: khai tâm – khai trí – khai phóng.*

3. Tầm nhìn

Xây dựng **trường học hạnh phúc**. Ở đó học sinh và đội ngũ giáo viên - nhân viên được học tập, làm việc bằng niềm đam mê, sống có niềm tin và lý tưởng, có khát khao được khẳng định mình, biết yêu thương và chia sẻ.

4. Giá trị

Trường THPT Nguyễn An Ninh xác định 10 giá trị văn hóa cốt lõi cần hình thành cho học sinh, làm nền tảng xây dựng mọi phương hướng và nhiệm vụ giáo dục - đào tạo của nhà trường. Cụ thể:

- Các giá trị nhân loại/toàn cầu: Hòa bình, Hợp tác, Sáng tạo
- Các giá trị dân tộc: Yêu nước, Khoan dung
- Các giá trị cá nhân: Trách nhiệm, Trung thực, Kỷ luật, Tự trọng, Tự tin.

II. MỤC TIÊU, PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung

- Trường THPT Nguyễn An Ninh phát huy truyền thống, nề nếp, kỉ cương; đồng thời, không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hăng hái thi đua nhằm đạt nhiều thành tích một cách thực chất, bền vững.

- Xây dựng uy tín về chất lượng giáo dục, hướng đến mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của thành phố và thời đại; xây dựng Trường THPT Nguyễn An Ninh trở thành ngôi trường hạnh phúc.

- Trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học phổ thông vững vàng và các kĩ năng – giá trị sống, khuyến khích sự sáng tạo, khả năng suy luận, năng lực tư duy, hoạt động tự chủ và độc lập của học sinh.

- Đào tạo những công dân tương lai được phát triển toàn diện về thể chất và trí lực, có lối sống lành mạnh, trách nhiệm với bản thân, gia đình - xã hội và có khả năng hội nhập, tham gia vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về tập thể

- Nhà trường có sự phát triển bền vững. Hàng năm, tập thể sư phạm nhà trường được đánh giá Tập thể Lao động xuất sắc, Chi bộ được đánh giá Hoàn thành Tốt nhiệm vụ, Công đoàn – Đoàn Thanh niên được đánh giá Vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tất cả các Tổ đều được đánh giá Tập thể Lao động tiên tiến.

- Trường phát triển mạnh giáo dục toàn diện. Xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ - đội - nhóm; đến năm 2028 có ít nhất 20 câu lạc bộ - đội - nhóm hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Tăng cường các hoạt động ngoài nhà trường; mỗi học kỳ, mỗi khối lớp được tổ chức ít nhất 01 lần hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, mỗi Tổ chuyên môn có ít nhất 01 hoạt động ngoại khóa. Tổ chức đều đặn, hiệu quả các hoạt động sinh hoạt chuyên đề trong giờ chào cờ, trong ngày Thứ Bảy.

2.2. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Xây dựng đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên thân thiện, đoàn kết, kỷ luật; có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, có niềm say mê với nghề, có ý chí cầu tiến, chuyên nghiệp và hiện đại.

- 100% giáo viên có phương pháp giáo dục hiện đại, đáp ứng nhu cầu đổi mới; 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên có trình độ đạt chuẩn, phần đầu 40% trên chuẩn, 40% giáo viên có trình độ trên Đại học; 30% đảng viên đạt trình độ lý luận từ Trung cấp trở lên.

- Hàng năm, trên 95% cán bộ - giáo viên - nhân viên đạt Lao động tiên tiến và được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, trên 70% được đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; phần đầu có 20% giáo viên đạt giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường trở lên; mỗi tổ có ít nhất 50% giáo viên thao giảng.

2.3. Về học sinh

- Chỉ tiêu hàng năm về học tập:

- ✓ Trên 60% học sinh có kết quả học tập đạt mức Khá trở lên.
- ✓ Tỷ lệ học sinh có kết quả học tập xếp loại chưa đạt < 3%.
- ✓ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông cao hơn tỷ lệ Thành phố.
- ✓ Hiệu suất đào tạo đạt 98% trở lên; tỷ lệ học sinh lưu ban, bỏ học < 1,0%.
- ✓ Có 40 giải cấp Thành phố trở lên; trong đó có 20 giải về học thuật.
- ✓ 100% học sinh được học Anh văn với người nước ngoài; 80% học sinh được học Tin học theo chuẩn quốc tế; đưa thêm 01 môn Ngoại ngữ vào chương trình nhà trường.
- ✓ Đến năm 2028, khi tốt nghiệp, có 30% học sinh có chứng chỉ Tiếng Anh và 10% có chứng chỉ Tin học đạt chuẩn quốc tế.

- Chỉ tiêu hàng năm về rèn luyện:

- ✓ Trên 80% học sinh có kết quả rèn luyện đạt mức Tốt.
- ✓ Tỷ lệ học sinh có kết quả rèn luyện xếp loại chưa đạt < 1,0%.
- ✓ 100% học sinh được học kỹ năng sống; 100% học sinh chơi ít nhất 01 môn thể thao; 100% học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khóa;

2.4. Về cơ sở vật chất

- Xây dựng trường đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất, hướng tới xây dựng trường học thông minh, thư viện tiên tiến, hiện đại; các phòng học, phòng làm việc,

phòng chức năng được đầu tư, nâng cấp khang trang; các phòng tin học, thí nghiệm, phòng bộ môn được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài, tiết kiệm. Tăng cường trang bị các thiết bị dạy học hiện đại cho các phòng học, phòng bộ môn, phòng thực hành thí nghiệm.

- Sắp xếp lại cơ cấu phòng hợp lý, thuận tiện cho việc tổ chức dạy - học. Xây dựng phòng truyền thống, bố trí phòng tư vấn và đảm bảo phòng làm việc cho các tổ chức chính trị - xã hội.

- 100% phòng học của trường có máy lạnh và đầy đủ các trang thiết bị dạy học tiên tiến, hiện đại. Có 04 phòng máy vi tính đảm bảo chất lượng dạy Tin học chuẩn quốc tế. Cải tạo hệ thống sân trường đáp ứng yêu cầu học tập, sinh hoạt thể dục thể thao và hoạt động ngoại khóa. Cải tạo hệ thống nhà vệ sinh đầy đủ, hiện đại hơn.

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống cây xanh; xây dựng khuôn viên nhà trường, đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

III. GIẢI PHÁP

1. Triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức chương trình nhà trường hiệu quả, theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

- Hàng năm, cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng hè, bồi dưỡng thường xuyên; chủ động xây dựng, tổ chức các buổi tập huấn, cung cấp thêm cho giáo viên, nhân viên nhà trường một số chuyên đề phù hợp với thực tiễn, nhằm triển khai hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục năm học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, đảm bảo hoàn thành đúng, đủ, phù hợp chương trình theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ, giám sát, dự giờ...

- Tạo điều kiện cho giáo viên tiếp cận đầy đủ các bộ sách giáo khoa, sách bổ trợ,... để xây dựng bài giảng. Khuyến khích các hoạt động thao giảng, dự giờ, nghiên cứu bài giảng,... trong hoạt động chuyên môn của các tổ.

- Đẩy mạnh hoạt động sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa dưới sân cờ, ngoài giờ học, ngoài nhà trường nhằm giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, kỹ năng cho học sinh, tăng hứng thú, giúp các em vận dụng kiến thức vào thực tiễn đời sống.

- Tăng cường công tác phối hợp, mở rộng, nâng cao hiệu quả chương trình nhà trường giáo dục kỹ năng nhằm phát triển toàn diện học sinh, đáp ứng yêu cầu hội nhập, với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; triển khai phong phú, đa dạng trên tinh thần tự nguyện các dịch vụ giáo dục nhằm cung cấp những tiện ích phù hợp cho học sinh, đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh.

2. Nâng cao hiệu quả hoạt động, phối hợp giữa các tổ chức trong nhà trường; củng cố tổ chức và tạo điều kiện để Chi hội khuyến học, Ban Liên lạc Cựu học sinh nhà trường hoạt động hiệu quả.

- Xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội trong cơ quan, đơn vị vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ; các đoàn thể chính trị - xã hội trong nhà trường đạt danh hiệu vững mạnh.

- Lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; đảm bảo các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nếp sống văn minh nơi công sở, thực hiện cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc. Xây dựng và triển khai tốt Quy chế phối hợp giữa chi bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể, chính trị trong nhà trường.

- Hàng năm, củng cố tổ chức, đẩy mạnh công tác phối hợp với Ban Đại diện Cha mẹ học sinh của trường, của lớp; tạo điều kiện để Ban Đại diện thực sự trở thành cầu nối giữa nhà trường và phụ huynh, là điểm tựa cho tạo sự đồng thuận thúc đẩy hoạt động giáo dục trong trường.

- Tiếp tục củng cố, tạo điều kiện, phối hợp với Chi hội khuyến học, Ban Liên lạc Cựu học sinh nhà trường hoạt động một cách hiệu quả; tận dụng mọi nguồn lực, đẩy mạnh công tác vận động Mạnh thường quân đóng góp, phát triển Quỹ Khuyến học – Khuyến tài của trường, làm cơ sở đẩy mạnh hoạt động dạy – học của trường và chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn an tâm học tập.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ vững mạnh, tâm huyết với nghề, tích cực đổi mới, không ngừng học hỏi, sáng tạo

- Rà soát, đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đạt chuẩn theo quy định và đúng các quy định về tổ chức; xây dựng các cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

- Hàng năm, cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Sở - Quận tổ chức; phối hợp xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà trường phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- Đổi mới công tác thi đua - khen thưởng theo hướng khuyến khích đội ngũ sáng tạo, đổi mới, làm việc hiệu quả, giảm thiểu tính hình thức, ngày càng thực chất và hướng đến việc nâng cao chất lượng giáo dục, tạo môi trường học đường thân thiện và nâng cao năng suất làm việc, chất lượng phục vụ học sinh, cha mẹ học sinh của nhà trường.

4. Hoàn chỉnh cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục theo hướng hiện đại, an toàn, làm cơ sở cho đổi mới hoạt động dạy - học

- Xây dựng trường đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất. Xây dựng trường học thông minh, thư viện tiên tiến hiện đại, các phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được đầu tư, sửa chữa nâng cấp kịp thời. Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng bộ môn được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại. Các trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Trang bị phòng máy tính đảm bảo chất lượng 100% được học tin học quốc tế, phòng học có trang bị máy tính. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, chuyển đổi số trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

5. Ứng dụng toàn diện công nghệ thông tin và truyền thông trong mọi hoạt động của nhà trường

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động quản lý học sinh, mở rộng tiện ích từ sổ điểm điện tử, tạo điều kiện tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác tuyển sinh; cập nhật và quản trị dữ liệu giáo viên, nhà trường, học sinh một cách thường xuyên, kịp thời để phục vụ tốt công tác thống kê, quản lý, điều hành mọi hoạt động của nhà trường.

- Cải tạo hệ thống mạng internet, trang bị đầy đủ máy chiếu - màn hình, âm thanh,... cho các phòng học; từ đó, giúp đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin để cải tiến phương pháp dạy - học, kiểm tra - đánh giá. Cải tạo hệ thống Phòng máy vi tính đáp ứng tốt cho hoạt động dạy - học môn Tin học theo chuẩn quốc tế.

- Xây dựng kho tài nguyên số, thư viện điện tử,... phục vụ hoạt động tra cứu, tự học, tự nghiên cứu của thầy và trò nhà trường.

6. Từng bước điều chỉnh, hoàn thiện công tác tài chính vừa đúng các quy định vừa kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để không ngừng phát triển, nâng cấp toàn diện nhà trường.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch, dự toán hàng năm nhằm quản trị và sử dụng nguồn lực tài chính hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ, chính sách cho đội ngũ, từng bước tăng quỹ phúc lợi, khen thưởng và tiết kiệm cuối năm góp phần tạo động lực, tăng thu nhập cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực phát triển giáo dục, phục vụ khen thưởng, miễn giảm các khoản thu và tặng học bổng cho học sinh học tập tốt, rèn luyện tốt, nghèo hiếu học...

- Tận dụng tốt nguồn chi không thường xuyên của Thành phố, kết hợp với việc thực hiện một cách phù hợp, công khai, minh bạch công tác xã hội hóa để cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy - học và môi trường sư phạm ngày càng khang trang, hiện đại, tác động tích cực đến hoạt động giáo dục của nhà trường, cũng như đến môi trường sinh hoạt, rèn luyện của học sinh, giáo viên.

7. Xây dựng thương hiệu Trường THPT Nguyễn An Ninh mạnh, thu hút học sinh trên địa bàn, tạo niềm tin cho cha mẹ học sinh và xã hội

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường. Khuyến khích đội ngũ tham gia tích cực quá trình xây dựng nhà trường, tạo bầu không khí dân chủ, kỷ cương, trách nhiệm và năng động, sáng tạo.

- Từng bước xây dựng thương hiệu, tạo sự tín nhiệm của cha mẹ học sinh, của địa phương và xã hội đối với nhà trường. Xác lập sự tín nhiệm thương hiệu trong cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh của trường.

- Tiếp tục xây dựng và phát huy các truyền thống đã có của trường, từ tên gọi đến quá trình hình thành, phát triển hơn 50 năm qua. nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đến năm 2025

- Củng cố các câu lạc bộ - đội - nhóm đã có, nhất là câu lạc bộ Bánh bèo học đường, các câu lạc bộ thể thao, đội công tác xã hội; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động câu lạc bộ văn nghệ, nhiếp ảnh, phát thanh, bảng tin,...

- 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên có trình độ đạt chuẩn, 30% trên chuẩn, 30% giáo viên có trình độ trên Đại học; 20% đảng viên đạt trình độ lý luận từ Trung cấp trở lên.

- Xây dựng Kho Tài nguyên số với ít nhất 35% môn, bài học được đưa lên Website của trường.

- Triển khai dạy tiếng Trung cho học sinh theo hình thức câu lạc bộ.

- Tổ chức tốt các hoạt động dạy Tiếng Anh và Tin học theo chuẩn quốc tế.

- 100% phòng học của trường có máy lạnh, 80% phòng học tiên tiến.

- Có 04 phòng máy vi tính, trong đó có 02 phòng đảm bảo chất lượng dạy Tin học chuẩn quốc tế.

- Hoàn thành cải tạo khu vực Cổng chính; xây thêm 02 nhà vệ sinh trên lầu 3 khu A-B (thay thế nhà vệ sinh ngay cổng); cải tạo sân chính đáp ứng yêu cầu học tập, sinh hoạt thể dục thể thao và hoạt động ngoại khóa.

2. Đến năm 2028

- Có ít nhất 20 câu lạc bộ - đội - nhóm hoạt động thường xuyên, hiệu quả.
- 40% cán bộ, giáo viên và nhân viên có trình độ trên chuẩn, 40% giáo viên có trình độ trên Đại học; 30% đảng viên đạt trình độ lý luận từ Trung cấp trở lên.
- Hoàn chỉnh Kho Tài nguyên số với ít nhất 50% môn, bài học được đưa lên Website của trường.
- Khi tốt nghiệp, có 30% học sinh có chứng chỉ Tiếng Anh và 10% có chứng chỉ Tin học đạt chuẩn quốc tế.
- 100% phòng học theo mô hình tiên tiến.
- Có 04 phòng máy vi tính đảm bảo chất lượng dạy Tin học chuẩn quốc tế.
- Thực hiện mái che sân trường; hoàn thành các công trình cải tạo, nâng cấp sân trường, nhà vệ sinh, các phòng chức năng.
- Triển khai Đề án xây dựng Thư viện thông minh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để chiến lược phát triển nhà trường trở thành hiện thực đòi hỏi phải có sự đồng tâm, nhất trí của tập thể sư phạm nhà trường để tạo nên sức mạnh tổng hợp nhằm đạt được hiệu quả cao trong quá trình phát triển.

1. Tổ chức

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chiến lược gồm: Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Thư ký hội đồng, Trợ lý thanh niên, Bí thư Chi đoàn giáo viên, các Tổ trưởng chuyên môn...

2. Phổ biến Chiến lược

Chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

3. Nhiệm vụ cụ thể của Ban chỉ đạo

3.1. Lãnh đạo nhà trường

- Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo tổ chức thực hiện; đưa nội dung Chiến lược vào Kế hoạch giáo dục hàng năm để tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Kết nối, vận động mọi tổ chức, mọi nguồn lực trong và ngoài trường cùng tham gia thực hiện các mục tiêu, nội dung của Chiến lược.

- Kiểm tra, đánh giá các mặt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ để kịp thời góp ý, điều chỉnh Kế hoạch thực hiện chiến lược.

3.2. Công đoàn

- Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, động viên đội ngũ tích cực thực hiện Chiến lược, giúp đỡ, hỗ trợ giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Giám sát việc thực hiện Quy định về đạo đức nhà giáo, văn hóa học đường trong đội ngũ. Vận động xây dựng đạo đức lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Thực hiện tốt, hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

3.3. Đoàn Thanh niên

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, các buổi ngoại khóa, các chuyên đề thiết thực, bổ ích.

- Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ, đội, nhóm văn nghệ... Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao hàng năm của trường.

- Vận động đoàn viên giáo viên cùng tham gia xây dựng, phát triển nhà trường, thực hiện thành công các mục tiêu của Chiến lược.

3.4. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học.

- Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn thông qua các buổi sinh hoạt tổ, thao giảng, tiết dạy tốt.

3.5. Giáo viên chủ nhiệm

- Xây dựng phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng, giáo dục kỹ năng – giá trị sống cho học sinh.

- Tìm hiểu những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên thăm hỏi, đề xuất nhà trường cấp học bổng, hỗ trợ miễn – giảm cho những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện...

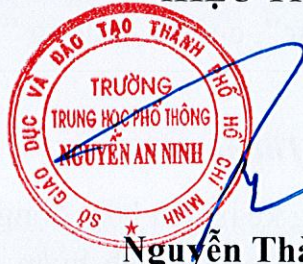
3.6. Giáo viên - nhân viên

- Quán triệt, nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia thực hiện Chiến lược, xây dựng Thương hiệu và thực hiện Văn hóa học đường.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, trách nhiệm nhà giáo, tham gia quá trình thực hiện Chiến lược nhà trường.
- Giám sát và góp ý Kế hoạch thực hiện Chiến lược nhà trường.

Để chiến lược phát triển nhà trường trở thành hiện thực đòi hỏi phải có sự đồng tâm, nhất trí của tập thể sư phạm nhà trường để tạo nên sức mạnh tổng hợp nhằm đạt được hiệu quả cao trong quá trình phát triển./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC
 KT. GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
 Phó Giám Đốc

Nguyễn Bảo Quốc

TRƯỜNG THPT NGUYỄN AN NINH
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thành Trung

Nơi nhận:

- BGĐ, P.GDTrH Sở GD&ĐT “để báo cáo”;
- Quận ủy, UBND Quận 10 “để báo cáo”;
- Hội đồng trường;
- Công bố trong toàn trường;
- Lưu: VT, TKHĐ.